

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HC-PT

Ngày: 31/07/2020.

*V/v khiếu kiện quyết định hành
chính, hành vi hành chính trong
lĩnh vực xây dựng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Linh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Anh Dũng
Bà Trần Thị Lê Na

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thái An là Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Trần Thắng - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 28 và 31 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 22/2020/TLPT-HC ngày 23 tháng 06 năm 2020 về khiếu kiện quyết định hành chính, hành vi hành chính trong lĩnh vực đất đai do bản án hành chính sơ thẩm số 01/2020/HCST ngày 03 tháng 03 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội bị kháng cáo Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 49/2020/QĐPT-HC ngày 26 tháng 06 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Nguyễn Thị Lan Anh, sinh năm 1964, có mặt.

Ông Nguyễn Văn Luân, sinh năm 1960, vắng mặt.

Cùng trú tại: số 16 ngõ 389/88 phố Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Bạch Tuyết Hoa làm đại diện theo giấy uỷ quyền số 0515.2018/GUQ ngày 14/6/2018 tại Văn phòng công chứng Vượng Phát, có mặt tại phiên tòa, vắng mặt khi tuyên án.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lan Anh: Ông Triệu Xuân Trình, Ủy viên cố vấn Trung tâm tư vấn pháp luật (LCC), thuộc Liên đoàn Luật sư Việt Nam, có mặt.

2. Người bị kiện: Chủ tịch và Ủy ban nhân dân phường Tân Mai quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đặng Ngọc Thắng, chức vụ: Phó Chủ tịch UBND phường Tân Mai; có mặt tại phiên toà, vắng mặt khi tuyên án.

Trụ sở: Ngõ 176 phố Tân Mai, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đào Minh Thắng, sinh năm 1987, vắng mặt.

- Chị Đào Thanh Tú, sinh năm 1990, vắng mặt.

Cùng trú tại: số 16 ngõ 389/88 phố Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Anh Thắng, chị Tú uỷ quyền cho bà Lan Anh theo Giấy uỷ quyền số 000109.2018/GUQ ngày 10/1/2018 tại Văn phòng công chứng Tuệ Tĩnh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, người khởi kiện trình bày:

Năm 1996 vợ chồng bà mua 01 căn nhà cấp 4 tại số 16 ngõ 389/88 phố Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội của ông Nguyễn Văn Kiếm. Việc mua bán giữa hai bên có giấy tờ viết tay đề ngày 22/12/1996 và có xác nhận của Chủ tịch UBND phường Tân Mai. Sau khi mua nhà, vợ chồng bà cùng một số hộ liền kề đã san lấp một phần hồ chứa nước thải cách đường đi chung phía trước đối diện diện tích mua của ông Kiếm với mục đích làm vườn nhưng không đảm bảo an ninh nên gia đình bà Lan Anh đã tiến hành xây dựng trên phần diện tích lấn chiếm hồ từ 1996 với diện tích khoảng 30 m² nhà cấp 4 trong đó có vì kèo bằng sắt và lợp Proximăng, còn phần diện tích 44 m² mua của nhà ông Kiếm ông bà đã xây dựng nhà kiên cố.

Khi xây dựng nhà trên diện tích 44 m² và nhà cấp 4 trên diện tích khoảng 30m² từ năm 1996 gia đình bà không bị UBND phường Tân Mai và Thanh tra xây dựng quận Hai Bà Trưng (nay là quận Hoàng Mai) và các cơ quan chức năng khác lập biên bản xử lý vi phạm hành chính trong việc quản lý và sử dụng đất và xây dựng công trình trên đất. Gia đình bà không có tranh chấp hoặc khiếu kiện liên quan đến việc quản lý sử dụng đất và xây dựng công trình với bất cứ một cá nhân hoặc tổ chức nào khác. Nhưng UBND phường Tân Mai cho rằng diện tích gia đình bà quản lý, sử dụng từ năm 1996, có giấy tờ kê khai quyền sử dụng đất và có xác nhận của

UBND phường Tân Mai đã đóng dấu thuế đất ở theo đúng quy định lại trở thành đất công do UBND phường quản lý.

Năm 2011 UBND phường Tân Mai phát tờ kê khai sử dụng đất và gia đình bà đã kê khai quyền sử dụng đất tại UBND phường Tân Mai với diện tích 74m² được kiểm tra và xác nhận, đã đóng thuế đất phi nông nghiệp từ năm 2011 đến năm 2017 đúng như thông báo nộp thuế do Chi cục thuế quận Hoàng Mai.

Năm 2003 UBND TP. Hà Nội đã có quyết định thu hồi diện tích hồ và cắm mốc giới phần diện tích thu hồi (trong quyết định thu hồi của UBND thành phố Hà Nội không có phần diện tích 30 m² của gia đình bà và của những hộ liền kề). Phần diện tích bị thu hồi đã có mốc giới xây tường bao, phần diện tích khoảng 30m² mà vợ chồng ông bà san lấp dựng nhà tạm không nằm trong diện tích thu hồi.

Ngày 05/7/2017 gia đình bà vẫn nộp tiền thuế đất là 1.399.080 đồng của diện tích 74 m² do UBND phường Tân Mai thu và có biên lai đóng dấu treo của chi cục thuế trên phiếu thu thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

Ngày 24/3/2016 UBND phường Tân Mai lập biên bản xử lý vi phạm hành chính và yêu cầu gia đình bà tự tháo dỡ công trình, nếu không tự tháo dỡ thì sẽ tiến hành cưỡng chế và chi trả tiền.

Ngày 28/3/2016 Chủ tịch UBND phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, Hà Nội ra quyết định số 72 /QĐ-UBND về việc cưỡng chế công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị.

Ngày 01/4/2016 UBND phường Tân Mai cưỡng chế tháo dỡ công trình xây dựng nhà cấp 4 của gia đình bà và vây tôn toàn bộ diện tích cưỡng chế không cho gia đình bà Lan Anh sử dụng.

Ngày 02/4/2016 gia đình bà làm đơn khiếu nại đối với Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của Chủ tịch UBND phường Tân Mai, Hoàng Mai, Hà Nội.

Ngày 18/5/2016 UBND phường Tân Mai ra quyết định số 139/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại giữ nguyên quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 28/3/2016.

Ngày 11/3/2017, bà có đơn khởi kiện vụ án hành chính đối với Ủy ban nhân dân phường Tân Mai. Đề nghị Tòa án:

1. Hủy Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 28-3-2016 của Chủ tịch UBND phường Tân Mai.

2. Yêu cầu Chủ tịch UBND phường Tân Mai chấm dứt hành vi ban hành Quyết định hành chính số 72/QĐ- UBND ngày 28-3-2016 và trả lại diện tích 30m² đất cho gia đình bà được tiếp tục sử dụng.

3. Yêu cầu Chủ tịch UBND phường Tân Mai chấm dứt hành vi cưỡng chế phá dỡ nhà cửa, vây tôn chiếm đất của gia đình bà.

4. Yêu cầu Chủ tịch UBND phường Tân Mai bồi thường những tài sản bị phá hủy của gia đình. Về tài sản là 100.000.000 đồng và bồi thường tổn thất về tinh thần

là (10 tháng lương tối thiểu) 1.210.000 x 10 tháng = 12.100.000 đồng. Tổng số tiền bồi thường là 112.100.000 đồng.

2. Tại bản tự khai, biên bản ghi lời khai và các văn bản tố tụng do Tòa án lập, Người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân Mai, UBND phường Tân Mai quận Hoàng Mai do ông Đặng Ngọc Thắng đại diện theo ủy quyền trình bày:

* Đối với yêu cầu khởi kiện Hủy Quyết định số 72/QĐ- UBND ngày 28/3/2016 về việc cưỡng chế phá dỡ công trình xây dựng của Chủ tịch UBND phường Tân Mai:

Về nguồn gốc đất, quy hoạch và hiện trạng khu đất công số 3 (trong đó có diện tích khoảng 33,4m² UBND phường đã tổ chức cưỡng chế vi phạm đất đai, trật tự xây dựng đối với gia đình bà Nguyễn Thị Lan Anh địa chỉ số 16 ngách 389/88 đường Trương Định

- Vị trí: Thuộc thửa đất số 118(1F) tờ bản đồ 5H-IV-21 địa chỉ thuộc tổ dân phố số 4, khu dân cư số 11, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai.

- Nguồn gốc đất: là đất công do UBND phường Tân Mai quản lý

- Về quy hoạch: Khu đất công số 3 thuộc khu dân cư số 11 một phần quy hoạch đất ở và một phần quy hoạch đường giao thông theo bản đồ quy hoạch chi tiết quận Hoàng Mai, tỷ lệ 1/2000 được UBND thành phố phê duyệt tại Quyết định số 225/2005/QĐ-UB ngày 16/12/2005.

- Hiện trạng: diện tích khoảng 1.976 m² trong đó có diện tích: Cưỡng chế vi phạm đất đai, trật tự xây dựng của gia đình bà Nguyễn Thị Lan Anh đối diện địa chỉ số 16 ngách 389/88 đường Trương Định diện tích 33,4m². Trong đó có gia đình ông Lê Duy Quang địa chỉ số 14 ngách 389/88 đường Trương Định và gia đình ông Phạm Hải Bằng ngách 389/88 đường Trương Định tự bàn giao mặt bằng cho UBND phường quản lý diện tích khoảng 36,3m².

Nay ông Luân, bà Lan Anh yêu cầu Hủy Quyết định số 72/QĐ - UBND ngày 28/3/2016 của UBND phường Tân Mai và yêu cầu chấm dứt hành vi ban hành quyết định hành chính số 72/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 chủ tịch UBND phường Tân Mai là không đúng, đại diện UBND phường không nhất trí, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của Pháp Luật.

*Đối với Yêu cầu Chủ tịch UBND phường Tân Mai chấm dứt hành vi cưỡng chế phá dỡ nhà cửa của gia đình bà Lan Anh và bồi thường tổn thất về tinh thần với Tổng số tiền bồi thường là 112.100.000 đồng:

Trong nhiều năm, nhân dân tổ dân phố 4, khu dân cư 11 có đơn kiến nghị UBND phường Tân Mai xử lý các vi phạm đất đai, trật tự xây dựng và vệ sinh môi trường tại khu đất công ao số 3 do UBND phường quản lý đã bị các hộ dân lấn chiếm trái phép (trong đó có 3 hộ gia đình lấn chiếm: Hộ gia đình bà Nguyễn Thị Lan Anh, hộ gia đình ông Lê Duy Quang và hộ gia đình ông Phạm Hải Bằng).

Ngày 22/1/2016, Ban thường vụ Đảng ủy Phường có Thông báo số 14-TB/ĐU về chỉ đạo tổ chức cao điểm thực hiện công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng và văn minh đô thị trong đó giao UBND phường tổ chức xử lý các vi phạm về đất đai, xây dựng, môi trường tại khu đất công ao số 3 khu dân cư 11.

Ngày 22/1/2016, UBND phường ban hành Quyết định số 24/QĐ-UBND về việc thành lập Tổ tuyên truyền, vận động những hộ gia đình có lều lán, công trình, bộ phận công trình, tài sản và cây cối hoa màu vi phạm đất đai, trật tự xây dựng di dời ra khỏi vị trí đất công ao số 3 thuộc khu dân cư số 11.

Ngày 22/1/2016, UBND phường ban hành Quyết định số 23 thành lập tổ công tác hoàn thiện hồ sơ, văn bản xử lý vi phạm đất đai, trật tự xây dựng trên vị trí đất công ao số 3 thuộc khu dân cư số 11.

Ngày 25/1/2016, UBND phường ban hành thông báo số 14/TB-UBND về việc tổ chức xử lý các vi phạm đất đai, trật tự xây dựng và vệ sinh môi trường trên vị trí đất công ao số 3 thuộc khu dân cư số 11 trong đó có nội dung: *“UBND phường Tân Mai yêu cầu các chủ đầu tư có lều lán, công trình, bộ phận công trình, cây cối, hoa màu vi phạm đất đai, trật tự xây dựng và vệ sinh môi trường trên vị trí khu đất công Ao số 3 thuộc Khu dân cư số 11 khẩn trương di chuyển tài sản, công trình, vật kiến trúc và cây cối hoa màu trên diện tích đất công do UBND phường quản lý.*

Từ ngày 30/1/2016 nếu các chủ đầu tư chưa di chuyển tài sản, công trình, các bộ phận công trình và cây cối hoa màu vi phạm. UBND phường Tân Mai sẽ tổ chức xử lý các vi phạm trên diện tích đất công do UBND phường quản lý theo quy định của Pháp luật.”

Ngày 22/3/2016 tổ công tác quản lý đất đai, trật tự xây dựng của phường có biên bản xác minh thời điểm vi phạm dựng lán tạm trên khu đất công số 3 của gia đình ông Đào Văn Luân và bà Nguyễn Thị Lan Anh địa chỉ số 16 ngách 389/88 đường Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai.

Ngày 24/3/2016, Đội TTXD quận Hoàng Mai có Biên bản số 147/BB-VPHC về việc vi phạm hành chính và yêu cầu tự phá dỡ công trình xây dựng, bộ phận công trình vi phạm do bà Nguyễn Thị Lan Anh và chồng là ông Đào Văn Luân vi phạm dựng lán tạm nằm trên diện tích đất công do UBND phường quản lý, diện tích 33,4m², mái lợp broximang, vỉ kèo sắt, xây tôn.

Ngày 28/3/2016 UBND phường Tân Mai ban hành Quyết định số 72/QĐ-UBND về việc cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị của gia đình bà Nguyễn Thị Lan Anh và ông Đào Văn Luân địa chỉ số 16 ngách 389/88 đường Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai.

Ngày 30/3/2016 UBND phường Tân Mai có Kế hoạch số 63/KH-UBND về việc thực hiện cưỡng chế dỡ bỏ lán tạm vi phạm trật tự xây dựng trên khu đất ao công số 3 tổ dân phố số 4, khu dân cư số 11 và Thông báo số 49/TB-UBND ngày 30/3/2016 về việc cưỡng chế dỡ bỏ công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị.

Ngày 30/3/2016 UBND phường Tân Mai có Văn bản số 57/UBND về việc trả lời đơn kiến nghị của bà Nguyễn Thị Lan Anh địa chỉ số 16 ngách 389/88 đường Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai.

Ngày 01/4/2016 UBND phường Tân Mai phối hợp công an phường, Đội quản lý trật tự xây dựng quận Hoàng Mai cùng các ban ngành đoàn thể của phường, khu dân cư, tổ dân phố tiến hành cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị của bà Nguyễn Thị Lan Anh và ông Đào Văn Luân địa chỉ số 16 ngách 389/88 đường Trương Định, phường Tân Mai, quận Hoàng Mai theo quy định của pháp luật.

Việc thực hiện việc cưỡng chế công trình xây dựng của bà Lan Anh, ông Luân là đúng trình tự và theo quy định của pháp luật, đề nghị tòa án không chấp nhận yêu cầu này và yêu cầu bồi thường thiệt hại của phía người khởi kiện.

Về yêu cầu bồi thường về tài sản bị phá dỡ, tài sản có trong nhà tạm, của bà Nguyễn Thị Lan Anh, ông Đào Văn Luân không có căn cứ pháp lý. Tại biên bản cưỡng chế phá dỡ ghi rất rõ trong nhà tạm không có tài sản gì.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đào Minh Thắng, chị Đào Minh Tú ủy quyền cho bà Nguyễn Thị Lan Anh tham gia tố tụng tại Tòa án: cùng thống nhất như lời khai của ông Đào Văn Luân, bà Nguyễn Thị Lan Anh đã trình bày và không có ý kiến gì khác.

Tại bản án hành chính sơ thẩm số 01/2020/HCST ngày 03/03/2020, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai đã áp dụng khoản 1, 2 Điều 3, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 29; điểm a Khoản 2 Điều 104, Khoản 1 Điều 146, Điều 174, Điều 176; Điều 130, Điều 131 - Luật tổ tụng hành chính; Điều 50 Luật đất đai 2003; Điểm d khoản 2 Điều 71 Luật đất đai 2013 và điểm d khoản 1 Điều 38 - Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 - Luật thuế sử dụng đất nông nghiệp; Điều 5 của Nghị định số 180/2009/NĐ - CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ; Khoản 6 Điều 13 Nghị định 121/2013 ngày 28/3/2016; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Xử:

1.1. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lan Anh, ông Đào Văn Luân đề nghị hủy quyết định hành chính số 72/QĐ-UBND ngày 28-3-2016 của Chủ tịch UBND phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

1.2. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lan Anh, ông Đào Văn Luân về việc ban hành quyết định hành chính số 72/QĐ-UBND ngày 28-3-2016 của Chủ tịch UBND phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội

1.3. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lan Anh, ông Đào Văn Luân đối với hành vi của Chủ tịch UBND phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội về việc tổ chức cưỡng chế phá dỡ.

1.4. Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lan Anh, ông Đào Văn Luân yêu cầu UBND phường Tân Mai bồi thường tài sản bị cưỡng chế là 100.000.000 đồng và bồi thường tổn thất về tinh thần là 12.100.000 đồng.

1.5. Bác yêu cầu xem xét tính hợp pháp đối với Quyết định giải quyết khiếu nại số 139/QĐ - UBND ngày 18-5-2015 của UBND phường Tân Mai và biên bản vi phạm hành chính số 147/BB-VPHC ngày 24/3/2016.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 10/3/2020 ông Đào Văn Luân và bà Nguyễn Thị Lan Anh kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm. Theo đơn kháng cáo và kháng cáo bổ sung nộp tại phiên toà ngày 28/7/2020 bà Lan Anh đề nghị:

1. Hủy bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng với các lý do:

- Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019/QĐXXST-HC đề ngày 30/10/2019 bà được nhận không đúng với quyết định lưu trong hồ sơ đề ngày 29/11/2019.

- Biên bản giao nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử giữa toà án quận Hoàng Mai với người khởi kiện và Viện kiểm sát không có ngày, tháng, năm giao nhận.

- Quyết định hoãn phiên toà số 113/2019/QĐST-HC ngày 18/12/2019 lý do người khởi kiện đã được Toà án triệu tập nhưng vắng mặt. Thực tế người khởi kiện không nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử hoặc giấy triệu tập tham gia phiên toà vào ngày này.

- Trong hồ sơ không có quyết định hoãn phiên toà số 136A/2019/QĐ-HC ngày 18/12/2019 mà chỉ có quyết định hoãn phiên toà số 113/2019/QĐST-HC ngày 18/12/2019 nhưng biên bản giao Quyết định hoãn phiên toà với người bị kiện, Viện kiểm sát lại giao quyết định hoãn phiên toà số 136A.

- Toà án quận Hoàng Mai không ra quyết định trưng cầu giám định tài sản phá dỡ và không có văn bản trả lời.

- Tại phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại ngày 16/1/2020, không có giấy uỷ quyền của UBND phường Tân Mai nên họ không thể tham gia phiên họp được nhưng Toà án quận Hoàng Mai không tổ chức phiên họp vào buổi khác.

- Toà án nhân dân quận Hoàng Mai không ban hành quyết định đưa vụ án ra xét xử khác sau khi có phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và đối thoại tiếp theo.

- Không có văn bản trả lời khiếu nại về việc xin thay đổi thẩm phán

- Trong bản án sơ thẩm ghi đại diện VKSND thành phố Hà Nội tham gia phiên toà và mở phiên toà tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội nên vụ án này Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội đã xét xử sơ thẩm thì Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội không thể xét xử phúc thẩm được.

- Bản án của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai sai lầm trong việc áp dụng pháp luật. Tòa án căn cứ điểm d khoản 2 điều 71 Luật đất đai 2013 cưỡng chế thu hồi đất trong khi gia đình không nhận được quyết định thu hồi đất nhưng lại bị áp dụng điều luật cưỡng chế thu hồi đất là không đúng.

2. Về nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm:

- Huỷ quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của Chủ tịch UBND phường Tân Mai về việc cưỡng chế công trình xây dựng của gia đình bà Lan Anh

- Huỷ quyết định số 139/QĐ-UBND ngày 18/5/2015 của Chủ tịch UBND phường Tân Mai về việc giải quyết khiếu nại

- Hành vi cưỡng chế, hành vi quấy tôn của UBND phường Tân Mai đối với diện tích đất bị cưỡng chế của gia đình là trái pháp luật.

- Buộc UBND phường Tân Mai phải bồi thường thiệt hại tài sản bị phá dỡ 100.000.000 đồng và bồi thường tổn thất tinh thần là 12.100.000 đồng.

Tại phiên tòa phúc thẩm người khởi kiện không rút đơn khởi kiện và đơn kháng cáo. Các đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án, đồng thời giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại cấp sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Lan Anh phát biểu:

Về việc vi phạm tố tụng tại bản án sơ thẩm đã nêu trong đơn kháng cáo.

Nhà đất bà Lan Anh đã sử dụng từ năm 1998. Gia đình đã kê khai 74m² sử dụng từ năm 1998, tại báo cáo ngày 5/5/2016 (BL 118) cán bộ tư pháp UBND phường xác nhận. Điều này không phải chứng minh.

Theo báo cáo của tổ trật tự xây dựng, thời điểm vi phạm xây dựng không xác định được chính xác (BL117). Vì vậy UBND phường cố tạo ra một số tài liệu để hợp thức hoá xác định thời điểm dựng lán tạm năm 2010, quấy tôn 2016. Bà Lan Anh không được mời tham gia thể hiện việc xác định thời điểm xây dựng không khách quan.

Theo quyết định phê duyệt quy hoạch số 225/2005 của UBND Thành phố Hà Nội đất bà Lan Anh sử dụng được quy hoạch là khu dân cư và một phần đường giao thông. Nhà tạm của bà Lan Anh phù hợp với quy hoạch khu dân cư. Do đó cho dù nhà chưa phù hợp với kiến trúc vẫn được phép tồn tại theo hiện trạng.

Theo khoản 1 điều 12 Nghị định 180/2007 thì khi xử lý công trình không có GPXD phải có biên bản ngừng thi công, nếu chủ đầu tư không ngừng thi công phải bị đình chỉ thi công sau đó cưỡng chế phá dỡ nếu chủ đầu tư không thực hiện quyết định đình chỉ thi công. Việc xây dựng nhà của bà Lan Anh từ năm 1998 không phải xin phép vì đây là nhà cấp 4 (lán tạm).

Biên bản xử lý vi phạm hành chính số 147 lập không đúng thẩm quyền, biên bản không có cán bộ thanh tra xây dựng quận.

Về thời hiệu xử lý vi phạm hành chính: Từ năm 1998 bà Lan Anh xây nhà không bị bất kỳ cơ quan có thẩm quyền nào xử lý vi phạm. Năm 2003 UBND quận Hai Bà Trưng tiến hành xây tường cũng không xử lý đối với nhà đất của bà Lan Anh. UBND phường Tân Mai xác định hành vi vi phạm do không có GPXD không phải xảy ra vào ngày 22/3/2016 mà xác định vi phạm được xảy ra từ năm 2010. Đến năm 2016 chỉ quây tôn. Về nguyên tắc biên bản vi phạm phải được lập kịp thời mới được cưỡng chế. Ở đây vi phạm đã xảy ra từ 10 năm trước, UBND phường tiến hành cưỡng chế cả phần xây từ năm 2010 và năm 2016, là vượt quá thẩm quyền. Nếu cưỡng chế thì chỉ được cưỡng chế phần xây mới của năm 2016 (chỗ quây tôn xung quanh). Quyết định số 72 căn cứ Nghị định 180,121 để cưỡng chế đối với nhà của bà Lan Anh xây dựng từ năm 1998 là không đúng.

Sau khi cưỡng chế UBND phường tiến hành quây tôn xung quanh cả khu đất ao trong đó có cả phần diện tích của bà Lan Anh. Diện tích đất bà Lan Anh sử dụng từ năm 1998 là hợp pháp, có đóng thuế, đã làm thủ tục kê khai xin cấp GCN. Do đó việc quây tôn cả phần diện tích đất bà Lan Anh sử dụng là trái pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội nêu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán và HĐXX tuân thủ đúng các quy định của pháp luật, đương sự đã thực hiện tuân theo pháp luật đúng quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về tố tụng: ông Luân và bà Lan Anh làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định là hợp lệ.

Về nội dung:

Về nguồn gốc đất: năm 1996 bà Lan Anh mua nhà, đất diện tích 44m² của ông Kiếm. Sau đó gia đình tự ý san lấp ao công số 3 có vị trí đối diện với phần diện tích đã mua của ông Kiếm, diện tích khoảng 33,4m².

Năm 2010 bà Lan Anh xây nhà tạm, năm 2016 làm mái lợp broximang, vì kèo sắt, quây tôn.

Ngày 24/3/2016, UBND phường Tân Mai phát hiện gia đình xây nhà tạm trên phần diện tích đất sử dụng trái phép, không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép sử dụng. Việc dựng nhà tạm trên đất là bất hợp pháp nên Chủ tịch UBND phường Tân Mai ban hành quyết định số 72/QĐ-UBND cưỡng chế phá dỡ nhà tạm trái phép này là đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục.

Sau khi ban hành quyết định số 72/QĐ-UBND, bà Lan Anh khiếu nại. Chủ tịch UBND phường Tân Mai giải quyết khiếu nại tại quyết định số 139 ngày 18/5/2015. Việc giải quyết khiếu nại là đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục.

Bà Lan Anh cho rằng việc sử dụng đất là hợp pháp vì bà đã nộp thuế đất. Ở đây việc nộp thuế đất không phải là căn cứ để nhà nước công nhận việc sử dụng đất.

Do đất sử dụng cũng như xây nhà tạm trên đất là bất hợp pháp nên việc cưỡng chế là đúng quy định. Không có cơ sở chấp nhận bồi thường.

Bản án sơ thẩm áp dụng pháp luật có sai sót, cần rút kinh nghiệm. Tuy nhiên bản chất vụ án không thay đổi nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện.

Đề nghị HĐXX áp dụng: Khoản 2 điều 241 Luật tổ tụng hành chính sửa bản án sơ thẩm số 01/2020/HCTST của TAND quận Hoàng Mai về cách tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng và trên cơ sở xem xét đầy đủ, tài liệu, chứng cứ, trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của người khởi kiện là hợp lệ, được xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm

[2] Đối tượng khởi kiện trong vụ án là quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 của Chủ tịch UBND phường Tân Mai về việc cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị; Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 139/QĐ-UBND 18/5/2016 và hành vi cưỡng chế của Chủ tịch UBND phường Tân Mai. Đây là quyết định hành chính, hành vi hành chính trong hoạt động quản lý nhà nước về xây dựng. Theo quy định tại khoản 2 điều 3, điều 30, khoản 1 điều 31 Luật tổ tụng hành chính việc khiếu kiện đối với quyết định và hành vi hành chính do UBND xã, phường thực hiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân cấp huyện. Ngày 24/3/2017 bà Lan Anh nộp đơn khởi kiện là trong thời hiệu theo quy định tại điểm a khoản 2, khoản 3 điều 116 Luật tổ tụng hành chính. Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[3] Về yêu cầu của bà Lan Anh đề nghị huỷ bản án sơ thẩm do vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng hành chính:

Theo đơn kháng cáo bổ sung cũng như tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Lan Anh trình bày Tòa án cấp sơ thẩm ra quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019 ngày 30/10/2019. Trong hồ sơ chỉ có quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2019 ngày 29/11/2019, thời gian mở phiên tòa hồi 8h30 ngày 18/12/2019. Ông Trình trình bày không nhận được giấy báo của phiên tòa ngày 18/12/2019 song HĐXX hoãn phiên tòa do người khởi kiện vắng mặt. Ở đây bà Lan Anh không xuất trình quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12 ngày 30/10/2019 để Tòa án xem xét mặc dù vậy phiên tòa này cũng đã hoãn lần thứ nhất. Do vậy quyền lợi của đương sự không bị ảnh hưởng.

Theo hồ sơ thể hiện Tòa án quận Hoàng Mai ra quyết định hoãn phiên tòa ngày 18/12/2019 số 136A và tổng đạt cho các đương sự quyết định này. Trong hồ sơ không có quyết định hoãn phiên tòa số 113 như bà Lan Anh nêu trong đơn kháng cáo.

Biên bản giao quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như quyết định hoãn phiên toà, Toà án đã ghi đầy đủ nội dung.

Vấn đề trung cầu giám định: Theo quy định tại điều 89 Luật tố tụng hành chính *đương sự có quyền yêu cầu Toà án trưng cầu giám định hoặc tự mình yêu cầu giám định sau khi đã đề nghị Toà án trưng cầu giám định nhưng toà án từ chối yêu cầu của đương sự*. Tại phiên toà phúc thẩm bà Lan Anh trình bày Toà án cấp sơ thẩm không trưng cầu giám định nên bà đã tự thuê Công ty TNHH Thương mại công nghệ tư vấn thiết kế và xây dựng Hà Thành xác định giá trị thiệt hại công trình bị cưỡng chế. Bà Lan Anh đã căn cứ vào kết quả xác định giá trị của Công ty để yêu cầu UBND phường Tân Mai bồi thường. Ở đây bà cũng đã tự thuê công ty giám định thiệt hại của bà sau khi Toà án không thực hiện trưng cầu giám định. Bà Lan Anh đã thực hiện quyền tự yêu cầu giám định để chứng minh yêu cầu bồi thường thiệt hại của mình. Do đó việc bà Lan Anh cũng như người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà cho rằng Toà án quận Hoàng Mai không trưng cầu giám định để cho rằng vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng là không đúng.

Về vấn đề thay đổi thẩm phán: Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 12/2019 ngày 29/11/2019. Phiên toà hoãn lần 1 ngày 18/12/2019 và ấn định phiên toà tiếp theo được mở ngày 13/1/2020. Đến ngày 13/1/2020 phiên toà được tiến hành và HĐXX đã quyết định tạm ngừng phiên toà để bổ sung chứng cứ. Ngày 3/2/2020 bà Lan Anh mới có yêu cầu thay đổi thẩm phán. Như vậy sau khi HĐXX đã tiến hành xét xử bà Lan Anh mới có đơn yêu cầu thay đổi. Việc quyết định thay đổi thẩm phán lúc này thuộc thẩm quyền của HĐXX không phải thuộc thẩm quyền của Chánh án được quy định tại khoản 2 điều 49 Luật tố tụng hành chính. Yêu cầu này của bà Lan Anh đã được HĐXX sơ thẩm giải quyết tại phiên toà ngày 28/2/2020 đã được nêu trong bản án hành chính sơ thẩm số 01/2020/HCST ngày 3/3/2020 là đúng quy định tại điều 170 Luật tố tụng hành chính.

Quyết định tạm ngừng phiên toà số 03/2020 ngày 13/1/2020 đã ấn định thời gian mở lại phiên toà ngày 11/2/2020. Trong thời gian tạm ngừng, ngày 16/1/2020 toà án tiếp tục tổ chức đối thoại giữa các bên là thủ tục pháp luật cho phép ở bất cứ giai đoạn nào trong tố tụng hành chính để các bên thống nhất với nhau trong việc giải quyết vụ án. Thời gian mở lại phiên toà đã được thông báo tại quyết định số 03 đã được tổng đạt cho các bên đương sự và tại khoản 2 điều 187 Luật tố tụng hành chính quy định sau khi hết thời hạn tạm ngừng phiên toà, HĐXX tiếp tục tiến hành phiên toà và thông báo bằng văn bản về thời gian tiếp tục phiên toà. Luật tố tụng hành chính không quy định phải ra quyết định đưa vụ án ra xét xử mới sau khi tạm ngừng phiên toà. Ở đây HĐXX đang tiến hành các trình tự tại phiên toà sơ thẩm được quy định từ điều 148 đến 195 Luật tố tụng hành chính. Trong giai đoạn phiên toà sơ thẩm được mở, không có điều luật nào quy định phải có quyết định đưa vụ án ra xét xử sau khi tạm ngừng phiên toà. Yêu cầu của bà Lan Anh phải có quyết định đưa vụ án ra xét xử khác là không phù hợp với quy định của pháp luật bởi HĐXX đã đưa vụ án ra xét xử và đang tiến hành xét xử.

Đối với HĐXX cấp sơ thẩm, bản án số 01/2020/HCST có ghi đại diện VKS nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: ông Hoàng Thanh Hải. Tuy nhiên ông Hoàng Thanh Hải là Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai thể hiện tại Quyết định phân công kiểm sát viên của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàng Mai. Việc ghi ghi đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà là do lỗi cầu thả do đánh máy và thành phần HĐXX sơ thẩm đảm bảo đúng quy định của Luật tổ tụng hành chính, TAND quận Hoàng Mai cần rút kinh nghiệm.

Về áp dụng pháp luật: bản án sơ thẩm áp dụng điểm d khoản 2 điều 71 Luật đất đai 2013 là không chính xác vì quyết định số 72/QĐ-UBND cưỡng chế trong lĩnh vực xây dựng, không phải cưỡng chế trong lĩnh vực thu hồi đất. Tuy nhiên án sơ thẩm cũng đã áp dụng điểm d khoản 1 điều 38 Luật xử lý vi phạm hành chính là phù hợp. Việc áp dụng điểm d khoản 2 điều 71 Luật đất đai 2013 là chưa phù hợp khi giải quyết vụ án này. Tuy nhiên án sơ thẩm không chỉ áp dụng Luật đất đai mà còn áp dụng các văn bản pháp luật khác nên không là cơ sở để xác định vi phạm nghiêm trọng thủ tục tổ tụng để huỷ án. Việc áp dụng không đúng văn bản pháp luật, Toà án cấp phúc thẩm có quyền sửa lại để áp dụng cho đúng.

[4] Xét nội dung và căn cứ ban hành quyết định hành chính:

Về thẩm quyền ban hành: theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 38 Luật xử lý vi phạm hành chính, điều 17,18 Luật khiếu nại thì Chủ tịch UBND phường Tân Mai ban hành Quyết định cưỡng chế, quyết định giải quyết khiếu nại là đúng thẩm quyền.

Về nguồn gốc đất:

Năm 1996 gia đình ông Đào Văn Luân, bà Nguyễn Thị Lan Anh đã mua của ông Nguyễn Văn Kiêm nhà, đất có diện tích 44m² (hợp đồng mua bán có xác nhận của UBND phường Tân Mai). Theo trình bày của gia đình thì sau khi mua nhà của ông Nguyễn Văn Kiêm, ông bà đã tự ý đồ đất lấp ao phía trước nhà khoảng hơn 30m² và cùng trong năm 1996 gia đình đã xây dựng nhà cấp 4, lợp mái tôn trên phần diện tích đất này và sử dụng từ năm 1996 đến nay. Việc xây dựng không bị UBND phường Tân Mai nhắc nhở hoặc xử phạt hành chính.

Theo hồ sơ địa chính lưu giữ tại UBND phường Tân Mai thể hiện:

- Đất gia đình bà Lan Anh tự ý xây dựng trái phép là đất công do UBND phường quản lý. Trước đây phần đất này được nhà nước giao cho Công ty XNK rau quả 1. Do Công ty không sử dụng, để hoang hoá nên năm 2001 UBND Thành phố Hà Nội có quyết định 7828/QĐ-UB thu hồi đất của Công ty và giao lại cho UBND quận Hai Bà Trưng quản lý. UBND phường Tân Mai có chức năng nhiệm vụ thực hiện quản lý đất đai theo quy định được phân công. Năm 2010 gia đình bà Lan Anh có xây nhà (quây tôn) trên phần diện tích đất này nhưng UBND phường không lập biên bản xử lý.

- Ngày 16/12/2005 UBND thành phố Hà Nội có quyết định số 225/2005/QĐ-UB phê duyệt quy hoạch chi tiết quận Hoàng Mai, theo đó toàn bộ phần đất của Công ty XNK rau quả 1 trước đây (ao công số 3) được quy hoạch làm công trình giao thông và đất ở.

- Ngày 27/11/2015 UBND thành phố Hà Nội có quyết định số 6499/QĐ-UBND về việc phê duyệt quy hoạch phân khu đô thị H2-4. Thửa đất Công ty XNK rau quả 1 (ao công số 3) nằm trong ô quy hoạch, một phần quy hoạch đất ở và 01 phần quy hoạch đường giao thông.

Do các hộ dân lấn chiếm trái phép đất ao công xảy ra từ lâu. Theo bà Lan Anh trình bày gia đình lấn chiếm đất từ năm 1996, thời điểm này vị trí ao công số 3 thuộc Công ty XNK rau quả 1 quản lý, năm 2001 đất này mới được UBND Thành phố Hà Nội giao cho UBND quận Hai Bà Trưng. Ngày 24/3/2016 gia đình bà Lan Anh tiếp tục xây dựng xung quanh trên phần đất đã lấn chiếm.

Do hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nên ngày 24/3/2016, Đội Thanh tra xây dựng quận Hoàng Mai kết hợp với UBND phường Tân Mai có biên bản số 147/BB-VPHC về việc vi phạm hành chính và yêu cầu tự phá dỡ công trình xây dựng, bộ phận công trình vi phạm do bà Nguyễn Thị Lan Anh và chồng là ông Đào Văn Luân vi phạm dựng lán tạm nằm trên diện tích đất công do UBND phường quản lý. Biên bản vi phạm hành chính do bà Nguyễn Thị Thuý Bích cán bộ thanh tra xây dựng trực tiếp lập biên bản. Xác định phần vi phạm là công trình trên đất mái broximang, vì kèo sắt, xây tôn. Yêu cầu gia đình tự nguyện tháo dỡ phần diện tích xây dựng trái phép. Đây là biên bản xử lý vi phạm hành chính được lập để áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả theo điểm b điều 28 Luật xử lý vi phạm hành chính. Theo quy định tại khoản 2 điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính khi hết thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính thì người có thẩm quyền không ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nhưng được áp dụng Biện pháp khắc phục hậu quả được quy định tại điều 28 Luật xử lý vi phạm hành chính. Do đó ngày 28/3/2016 UBND phường Tân Mai ban hành Quyết định số 72/QĐ-UBND về việc cưỡng chế phá dỡ công trình vi phạm trật tự xây dựng đô thị của gia đình bà Nguyễn Thị Lan Anh và ông Đào Văn Luân là áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả. Việc Bà Lan Anh cũng như người đại diện của bà Lan Anh cho rằng UBND phường không được phép cưỡng chế vì hành vi vi phạm đã xảy ra từ 10 năm trước là không có cơ sở chấp nhận. Quyết định số 72/QĐ-UBND về việc cưỡng chế công trình vi phạm trên cơ sở áp dụng biên bản 147/BB-VPHC, Nghị định 180/2007 và Nghị định 121/2013 xác định gia đình bà Lan Anh xây dựng không có giấy phép.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Lan Anh cho rằng đây là nhà tạm, Luật Xây dựng không quy định nhà tạm (cấp 4) phải xin phép. Ở đây thời điểm xây dựng, bà Lan Anh khai từ năm 1997-1998 lúc này thông tư số 05/BXD/KTQH ngày 18/9/1996 của Bộ xây dựng cũng đã quy định: các trường hợp khi xây dựng phải có giấy phép. Mục đích để quản lý chặt chẽ việc sử dụng đất phù hợp với quy hoạch xây dựng được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt. Tất

cả các công trình trước khi tiến hành xây dựng mới, cải tạo, mở rộng, sửa chữa, trùng tu, tôn tạo trong đô thị đều phải có Giấy phép xây dựng. Nhà bà Lan Anh cho dù là nhà tạm hay nhà cấp 4 không thuộc trường hợp miễn phép xây dựng. Luật xây dựng năm 2003, điều 62 cũng quy định trước khi khởi công xây dựng công trình, chủ đầu tư phải có Giấy phép xây dựng. Ở đây cho dù bà Lan Anh có dựng nhà từ năm 1997-1998 hay 2010 thì cũng đều phải xin phép. Bà Lan Anh không xuất trình được Giấy phép xây dựng và việc sử dụng đất của gia đình nằm trong ô quy hoạch như đã phân tích nêu trên nên Chủ tịch UBND phường Tân Mai ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ công trình xây dựng của gia đình là có cơ sở bởi bà không chứng minh được việc sử dụng đất của mình là hợp pháp. Bản thân bà thừa nhận đất này do lấp ao (hồ) còn không phải đất mua của ông Kiêm. Việc sử dụng đất của gia đình lấn chiếm đất công, không được nhà nước cho phép, nằm trong ô quy hoạch nên Chủ tịch UBND phường Tân Mai thực hiện cưỡng chế là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 12 nghị định số 180/2007/NĐ – CP ngày 07/12/2007 của Chính phủ.

Chủ tịch UBND phường Tân Mai đã ra quyết định cưỡng chế số 72/QĐ-UBND và thực hiện hành vi cưỡng chế phá dỡ nhà bà Lan Anh là đúng quy định của pháp luật do bà Lan Anh không tự nguyện tháo dỡ phần diện tích vi phạm đã lập trong biên bản 147/BB-VPHC ngày 24.3.2016.

Sau khi cưỡng chế UBND phường Tân Mai đã tiến hành quây tôn. Bà Lan Anh cho rằng hành vi quây tôn của UBND phường là trái pháp luật. Ở đây UBND phường xác định việc quây tôn để ngăn chặn việc tiếp tục vi phạm (lấn chiếm). Tuy rằng việc cưỡng chế công trình xây dựng trên đất nhưng việc sử dụng đất của bà Lan Anh là không hợp pháp, đất bà Lan Anh lấn chiếm không được nhà nước công nhận và đất nằm trong quy hoạch, UBND phường Tân Mai khẳng định đất này không được cấp GCNQSD đất. Bà Lan Anh chứng minh đã nộp thuế đất cho diện tích đất này từ năm 2011 nên đất đủ điều kiện cấp GCN. Ở đây việc nộp thuế đất không phải là căn cứ cấp GCNQSD đất. Điều kiện cấp GCNQSD đất được quy định tại điều 100 Luật đất đai 2013, được hướng dẫn áp dụng từ điều 20 đến điều 26 Nghị định 43/2014/NĐ-CP. Từ năm 2005 đất nằm trong quy hoạch nên UBND phường Tân Mai quây tôn sau khi cưỡng chế để chống tái lấn chiếm sử dụng là phù hợp. Vị trí đất vi phạm theo hồ sơ địa chính thuộc ao công số 3 được UBND Thành phố Hà Nội giao UBND quận Hai Bà Trưng và UBND phường Tân Mai quản lý theo quy định. Bà Lan Anh cho rằng đất không nằm trong khu đất ao công vì diện tích ao công được UBND phường xác định, có biên bản ghi 1976m², có biên bản ghi 1906,3m². Ở đây diện tích có sự thay đổi theo đại diện UBND phường Tân Mai xác định do sự lấn chiếm của các hộ dân. Thực tế theo bản đồ địa chính lập năm 1996 thì ao công có diện tích 2.372m². Diện tích này tuy có thay đổi nhưng ranh giới thửa đất nhà bà Lan Anh đã thể hiện rõ ràng nằm tại vị trí qua đường giao thông (ngõ đi) nên UBND phường khẳng định diện tích đất qua ngõ đi là đất ao công được xác định theo bản đồ địa chính năm 1996.

Về việc ban hành quyết định giải quyết khiếu nại: sau khi nhận được đơn khiếu nại của Bà Lan Anh khiếu nại quyết định số 72/QĐ-UBND, UBND phường Tân Mai đã thụ lý khiếu nại, lập tổ xác minh và đối thoại với bà Lan Anh. Ngày 18/5/2016 Chủ tịch UBND phường Tân Mai ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại số 139/QĐ-UBND giữ nguyên quyết định số 72/QĐ-UBND. Tuy nhiên khi ban hành Quyết định số 139/QĐ-UBND, Chủ tịch UBND phường đã ghi nhầm năm 2015. Điều này người đại diện theo uỷ quyền của Chủ tịch UBND phường đã khẳng định tại Tòa sai sót do lỗi đánh máy. Thời điểm ban hành Quyết định ngày 18/5/2016 mới đúng. Ở đây Quyết định số 136/QĐ-UBND giải quyết khiếu nại giữ nguyên Quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 thì không thể ban hành quyết định giải quyết khiếu nại trước ngày ban hành quyết định số 72/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 được. Chủ tịch UBND phường Tân Mai cần rút kinh nghiệm rà soát quyết định trước khi ban hành cho chính xác.

[7]. Đối với yêu cầu bồi thường thiệt hại số tiền 100.000.000 đồng cũng như bồi thường tổn thất tinh thần 12.100.000 đồng. Do xác định quyết định cưỡng chế và hành vi tổ chức cưỡng chế là đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bản án sơ thẩm miễn án phí cho bà Lan Anh do bà đang mắc bệnh hiểm nghèo. Tuy nhiên bà Lan Anh không có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó bà Lan Anh phải chịu án phí HCST và án phí dân sự về yêu cầu bồi thường thiệt hại không được chấp nhận.

Trong phần quyết định của bản án sơ thẩm, văn bản pháp luật áp dụng, cũng như án phí, cách tuyên chưa chính xác. Do đó HĐXX sửa án sơ thẩm về phần này. Do sửa án sơ thẩm nên người khởi kiện không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Yêu cầu kháng cáo của bà Lan Anh đề nghị huỷ án sơ thẩm không có căn cứ chấp nhận.

Từ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 2 điều 241 Luật tổ tụng hành chính

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 38, khoản 1 điều 28, khoản 2 điều 65 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Điều 5 Nghị định số 180/2007/NĐ-CP ngày 07/12/2007; Khoản 6 Điều 13 Nghị định 121/2013/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Sửa bản án hành chính sơ thẩm số 01/2020/HCST ngày 3/3/2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội; Cụ thể:

- Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lan Anh, ông Đào Văn Luân về việc: Hủy quyết định hành chính số 72/QĐ-UBND ngày 28/3/2016 và quyết định giải quyết khiếu nại số 139/QĐ-UBND ngày 18/5/2015 của Chủ tịch UBND phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

- Bác yêu cầu tuyên bố hành vi cưỡng chế, hành vi quây tôn của Chủ tịch UBND phường Tân Mai, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội là trái pháp luật.

- Bác yêu cầu bồi thường tài sản bị cưỡng chế và bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 112.100.000 đồng.

Về án phí: Ông Đào Văn Luân và bà Nguyễn Thị Lan Anh mỗi người phải nộp 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm và 5.605.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm . Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mỗi người đã nộp 600.000 đồng theo biên lai số 0009092, 0009093 ngày 29/11/2017, biên lai số 0005290, 0005291 ngày 10/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàng Mai.

Ông Đào Văn Luân và bà Nguyễn Thị Lan Anh không phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội
- TAND Quận Hoàng Mai;
- VKSND Quận Hoàng Mai;
- Chi cục THADS Quận Hoàng Mai;
- Dương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thúy Linh